

QUY ĐỊNH
về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại,
điều động, luân chuyển, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 1443-QĐ/TU, ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,

Ban Thường vụ Huyện ủy Hón Quản quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

A- PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong Quy định này, quản lý cán bộ bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc: Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm sau:

1.1. Cụ thể hóa, quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn,... về công tác cán bộ của Đảng và thông qua các đảng ủy, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, đơn vị để lãnh đạo tổ chức thực hiện các quyết định của cấp ủy về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp quản lý, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

1.3. Phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các đảng ủy, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ trong hệ thống chính trị.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ.

2.1. Những vấn đề về chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp ủy và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan tham mưu; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

2.4. Cán bộ, đảng viên phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; các đảng ủy, chi ủy, chi bộ phải chấp hành quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Các đảng ủy, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (kể cả các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện) theo các nội dung quy định tại Điều 1 Quy định này trong phạm vi được phân cấp và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy, cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp cơ sở; đồng thời phân công, phân cấp cho các đảng ủy, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu khác và các chức danh cán bộ khác.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp ủy các cấp; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ theo phân cấp quản lý; việc khen thưởng, thi hành kỷ luật, đình chỉ chức vụ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ.

2. Bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy và thực hiện quy trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện (theo Quy định của Điều lệ Đảng).

3. Căn cứ quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

4. Tổ chức việc sơ, tổng kết chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, của Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ.

5. Giới thiệu chức danh Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện để HĐND huyện bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để HĐND huyện bầu.

Điều 5. Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và quyết định:

2.1. Tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu, thôi việc và chính sách cán bộ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (quy định tại **Phụ lục 1** kèm theo Quy định này); điều động, luân chuyển, biệt phái các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (Trừ các đồng chí Phó Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch HĐND huyện), sau khi thực hiện phải báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2.2. Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; phê duyệt quy hoạch chức danh Ủy viên ban chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh chủ chốt của đảng ủy các xã, thị trấn; quy hoạch các chức danh cấp trưởng, phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện.

2.3. Phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong việc tuyển dụng, thi tuyển cán bộ, công chức, nghỉ hưu, thôi việc đối với cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể cấp huyện. Việc điều động, luân chuyển cán bộ, công chức từ khối Đảng, Đoàn thể sang khối Nhà nước và ngược lại do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định (có văn bản báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ để quản lý biên chế).

2.4. Xin chủ trương Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc bổ sung chức danh bí thư, phó bí thư Huyện ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND và UBND huyện.

2.5. Chuẩn bị nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, đề cấp ủy huyện cho ý kiến và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

2.6. Chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng ủy trực thuộc; khi cần thiết có thể chỉ định Bí thư, Phó Bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở (theo quy định Điều lệ Đảng).

2.7. Cho ý kiến hiệp y bổ nhiệm, bổ nhiệm lại,... đối với cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thuộc ngành dọc của tỉnh, Trung ương hoạt động và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện.

2.8. Kiến nghị, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; nghỉ hưu,... đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại huyện.

2.9. Quyết định chương trình kiểm tra, giám sát công tác cán bộ đối với các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy.

Điều 6. Thường trực Huyện ủy

Thường trực Huyện ủy được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền giải quyết công việc thường xuyên của Đảng bộ huyện. Trong đó:

1. Quyết định thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...), để đưa ra Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận.

2. Cho ý kiến về công tác cán bộ:

2.1. Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2.2. Chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy.

2.3. Cho ý kiến về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm cán bộ quản lý trường học trong phạm vi quản lý của huyện trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2.4. Hiệp y đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng,... đối với cán bộ là cấp phó diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thuộc ngành dọc của

tỉnh, Trung ương hoạt động và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện (trừ cấp phó của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, VKSND huyện và TAND huyện thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến).

2.5. Cho ý kiến về công tác đánh giá cán bộ hàng năm, cuối nhiệm kỳ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2.6. Quyết định nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện; cho ý kiến việc đi học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Những trường hợp cần thiết, xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi quyết định.

2.7. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và đề nghị tặng Huy hiệu Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân, huy chương, các danh hiệu do Nhà nước phong tặng các trường hợp khen cao trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2.8. Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và chính sách cán bộ; tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo đúng chế độ, chính sách quy định.

2.9. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác quản lý, công tác kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 7. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy

I. ĐẢNG ỦY XÃ, THỊ TRẤN

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự cấp ủy và ủy ban kiểm tra đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Huyện ủy quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy khóa mới.

4. Thực hiện quy trình bầu bổ sung cấp ủy, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy.

5. Giới thiệu nhân sự là đảng viên ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; nhân sự ứng cử vào các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân để Hội đồng nhân dân xã, thị trấn bầu (sau khi được Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến).

5.1. Giới thiệu và đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm chỉ huy trưởng, chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự và trưởng công an, phó trưởng công an xã, thị trấn.

5.2. Quyết định nhân sự bầu và chỉ định bí thư, phó bí thư, chi ủy viên các chi bộ trực thuộc đảng ủy; cho ý kiến nhân sự ứng cử chức danh trưởng ấp, khu phố.

5.3. Nhận xét, đánh giá, phân công công tác và đề nghị khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách (kể cả nghỉ hưu) đối với: cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc và trưởng ấp, khu phố.

6. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch cán bộ; nhận xét, đánh giá; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (kể cả chức danh quy hoạch ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, thị trấn).

7. Xin ý kiến Thường trực Huyện ủy và dự kiến về nhân sự chỉ định bổ sung cấp ủy viên; nhân sự ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ đảng ủy; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn trước khi đảng ủy quyết định giới thiệu để Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương.

8. Trao đổi ý kiến (bằng văn bản) với các cơ quan tham mưu của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện trước khi bổ nhiệm và giới thiệu nhân sự ứng cử vào các chức danh: Thư ký văn phòng đảng ủy; ban thường trực, chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; ban thường vụ, cấp trưởng, cấp phó các đoàn thể, các tổ chức xã hội của xã, thị trấn.

9. Phối hợp, trao đổi ý kiến với Đảng ủy Công an huyện nhân sự trưởng công an, phó trưởng công an xã, thị trấn.

10. Phối hợp, trao đổi ý kiến với Đảng ủy Quân sự huyện nhân sự chỉ huy trưởng, chỉ huy phó, chính trị viên, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn.

11. Chuẩn y kết quả bầu cử chi ủy, bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; ra quyết định chỉ định bổ sung chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc.

12. Cho ý kiến về việc tuyển chọn cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn; nhân sự bổ nhiệm chức danh công an viên, quân sự ấp, khu phố.

13. Xem xét và quyết định cử cán bộ, đảng viên và cán bộ dự nguồn trong quy hoạch đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

14. Cho chủ trương về nhân sự các hội, đoàn thể xã.

II. ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ HUYỆN, ĐẢNG ỦY CÔNG AN HUYỆN

1. Đảng ủy Quân sự huyện

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Phó Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành, nhân sự Ủy ban Kiểm tra đảng ủy theo quy định.

- Căn cứ quy định và hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khóa mới. Bầu Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành. Thực hiện quy trình và đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định bổ sung cấp ủy viên; nhân sự bầu bổ sung các chức danh Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn y kết quả bầu cử bổ sung Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và quyết định:

+ Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và đề nghị tuyển chọn, thăng quân hàm, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý theo phân cấp.

+ Đề nghị phê duyệt quy hoạch, bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ

thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy, kể cả chức danh quy hoạch ban chấp hành đảng bộ.

- Chuẩn y, chỉ định chỉ ủy viên, bí thư, phó bí thư chỉ bộ trực thuộc đảng ủy.
- Chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với các đảng ủy xã, thị trấn đối với nhân sự: Chỉ huy trưởng, chỉ huy phó, chính trị viên, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn.
- Quyết định khen thưởng các chỉ bộ và đảng viên trực thuộc đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu thi đua khen thưởng khác trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2. Đảng ủy Công an huyện

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, nhân sự Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng ủy theo quy định.

- Căn cứ quy định và hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khóa mới. Bầu Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về xây dựng lực lượng Công an nhân dân ở huyện (trong đó có công tác cán bộ) trước khi báo cáo, xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy. Các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phải xin ý kiến chương trình và mời đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự chỉ đạo.

- Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Trưởng Công an huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và quyết định:

+ Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và đề nghị tuyển chọn, thăng quân

hàm, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc diện đảng ủy quản lý theo phân cấp.

+ Đề nghị phê duyệt quy hoạch, bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy, kể cả chức danh quy hoạch ban chấp hành đảng bộ.

- Chuẩn y, chỉ định chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy.

- Chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với các đảng ủy xã, thị trấn đối với nhân sự: Trưởng công an, phó trưởng công an xã, thị trấn và các chức danh cán bộ khác mà đảng ủy xã, thị trấn phối hợp quản lý.

- Quyết định khen thưởng các chi bộ và đảng viên trực thuộc đảng ủy theo quy định của Điều lệ Đảng. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu thi đua khen thưởng khác trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

III. ĐẢNG ỦY NGÀNH HUYỆN

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ tại cơ quan, đơn vị.

2. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy về nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy.

3. Căn cứ quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Huyện ủy quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy khóa mới.

4. Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy.

5. Quyết định nhân sự bầu và chỉ định bí thư, phó bí thư, chi ủy viên các chi bộ trực thuộc đảng ủy.

6. Nhận xét, đánh giá, phân công công tác và đề nghị khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách (kể cả nghỉ hưu) đối với các chức danh không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

7. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch cán bộ; nhận xét, đánh giá; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức

danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, kể cả chức danh quy hoạch ban chấp hành đảng bộ.

8. Xin ý kiến Thường trực Huyện ủy và dự kiến về nhân sự chỉ định bổ sung cấp ủy viên; nhân sự ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ đảng ủy trước khi đảng ủy quyết định giới thiệu để Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến.

9. Chuẩn y kết quả bầu cử chi ủy, bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; ra quyết định chỉ định bổ sung chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc.

10. Xem xét và quyết định cử cán bộ, đảng viên và cán bộ dự nguồn trong quy hoạch đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

IV. CHI ỦY, CHI BỘ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị.

2. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy nhân sự ứng cử vào các chức danh bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy.

3. Thực hiện quy trình và đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn y kết quả bầu cử các chức danh bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy.

4. Phối hợp với các cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, thẩm định, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xác nhận và cho ý kiến về quy hoạch cán bộ; nhận xét, đánh giá, ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, kể cả chức danh quy hoạch cấp ủy viên của chi bộ.

5. Nhận xét, đánh giá, phân công công tác; đề nghị khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CỦA HUYỆN ỦY TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 8. Ban Tổ chức Huyện ủy

1. Là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Huyện ủy về cán bộ và công tác tổ chức, cán bộ.

2. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ chủ chốt, trước hết là phối hợp với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy và các ban đảng Huyện ủy giúp Thường trực Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh cán bộ theo phân cấp quản lý và cán bộ thuộc diện quy hoạch để đảm nhiệm các chức danh này.

3. Trình Thường trực Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy các vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ.

4. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Huyện ủy.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan thẩm định nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các chức danh cán bộ khác theo phân cấp.

6. Đề nghị cho nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức khối đảng, đoàn thể không thuộc các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

7. Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền ký giấy chuyển sinh hoạt Đảng. Trực tiếp làm Trưởng Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Huyện ủy.

8. Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ; trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc quyền quản lý của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; trực tiếp quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ trong các cơ quan đảng, đoàn thể; cơ sở dữ liệu đảng viên trong Đảng bộ.

9. Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý về tổ chức bộ máy và biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy.

10. Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý về chế độ tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, mặt trận và các đoàn thể huyện.

11. Phối hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện.

12. Thực hiện chính sách thăm, viếng và tổ chức lễ tang cho cán bộ theo quy định.

Điều 9. Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận và Văn phòng Huyện ủy

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Tổ chức Huyện ủy kiến nghị, đề Ban Thường vụ Huyện ủy bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy trong lĩnh vực công tác liên quan; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới.

2. Phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định nhân sự bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham gia thẩm định nhân sự đề cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định kỷ luật và đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; phối hợp, cho ý kiến với các đảng ủy về nhân sự Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định nhân sự quy hoạch, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

B- BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

**Chương IV
NGUYÊN TẮC CHUNG**

Điều 10. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.
3. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Điều 11. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong cơ quan, đơn vị thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

3.1. Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu điểm, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

3.2. Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

3.3. Tập thể quyết định bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

Điều 12. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật và Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và quy định tại **Phụ lục số 2** kèm theo Quy định này.

Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý phải thi tuyển thực hiện theo Quy chế thi tuyển của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Chương V

THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CÁN BỘ

Điều 13. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trường hợp thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 05 năm đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ đại hội hoặc nhiệm kỳ bầu cử của tổ chức đó.

Điều 14. Điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng và cơ quan có thẩm quyền; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh được quy định tại **Phụ lục 3** kèm theo Quy định này.

3. Tuổi bổ nhiệm:

Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Cán bộ bị kỷ luật từ Khiển trách trở lên thì không được quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 01 năm kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CẤP ỦY, THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY VÀ CHÍNH QUYỀN CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY

Điều 15. Giới thiệu bổ sung cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, chức danh lãnh đạo đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy; giới thiệu bổ sung lãnh đạo chính quyền cấp xã

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng được quy định, các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy phải báo cáo Thường trực Huyện ủy xin chủ trương, được sự đồng ý mới thực hiện quy trình nhân sự.

Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất là 12 tháng.

2. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh bí thư, phó bí thư các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy và các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; thì các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy phải báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự, được sự đồng ý của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy mới thực hiện quy trình nhân sự.

3. Việc thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự được quy định tại **Phụ lục số 2** kèm theo Quy định này. Quy trình bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, bí thư, phó bí thư các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy theo quy định của Điều lệ Đảng; các chức danh chính quyền thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Thẩm định, xét duyệt đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

1. Các cơ quan, đơn vị lập tờ trình về việc bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử gửi lên cấp có thẩm quyền thì đồng thời gửi hồ sơ bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử cho Ban Tổ chức Huyện ủy để thẩm định. Ban Tổ chức Huyện ủy gửi hồ sơ nhân sự và xin ý kiến đối với các cơ quan liên quan.

Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao (quy chế phối hợp) và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định của mình.

2. Sau khi thẩm định hồ sơ đủ điều kiện, Ban Tổ chức Huyện ủy lập tờ trình trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Chương VII BỔ NHIỆM LẠI

Điều 17. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái ứng cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không bảo đảm, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt; không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp lãnh đạo có thẩm quyền cần xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm ổn định và hiệu quả thiết thực.

Điều 18. Điều kiện xem xét, bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

Điều 19. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Sau khi có ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định bổ nhiệm lại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong phạm vi phụ trách.

Những trường hợp xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ban Tổ chức Huyện ủy, UBND huyện, các ban xây dựng đảng của Huyện ủy có liên quan tham mưu, kịp thời phát hiện và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm và các trường hợp không nên bổ nhiệm lại.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 05 năm, như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 02 năm công tác trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 02 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác hoặc giải quyết chính sách.

Điều 20. Thủ tục bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại (*thành phần như nêu tại bước 4, Phụ lục 2 kèm theo Quy định này*).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Hồ sơ bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử: Quy định tại **mục II, phụ lục 3** kèm theo Quy định này.

Chương VIII

ĐIỀU ĐỘNG VÀ LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ

Điều 21. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, luân chuyển cán bộ

Việc điều động, luân chuyển cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; đồng thời bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

Điều 22. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển cán bộ

1. Đối tượng: Cán bộ được điều động, luân chuyển do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Phạm vi: Điều động, luân chuyển giữa các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở huyện và các xã, thị trấn.

3. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tại các cơ quan, đơn vị. Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nơi đi và nơi đến) và các cơ quan liên quan trong điều động, luân chuyển đối với các chức danh khác theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

Điều 23. Quy trình điều động, luân chuyển cán bộ

1. Điều động cán bộ

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2. Quy trình điều động thực hiện như trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại **Mục 2.2, Điểm I, Phụ lục 2** ban hành kèm theo Quy định này.

2. Luân chuyển cán bộ

2.1. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét việc luân chuyển cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Quy trình luân chuyển: Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và nơi được luân chuyển đến trao đổi, thống nhất ý kiến.

Trước khi quyết định điều động, luân chuyển, lãnh đạo cấp có thẩm quyền cần gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, luân chuyển để nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 25. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, luân chuyển

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, luân chuyển sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

C- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 414-QĐ/HU, ngày 08/6/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 27. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các ban đảng của Huyện ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Quy định này.

Điều 28. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; đề xuất chấn chỉnh, xử lý đối với những nơi vi phạm; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy điều chỉnh, bổ sung để khắc phục những vướng mắc trong quá trình thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các đ/c UV.BCH Đảng bộ huyện,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện,
- VPHU (TH),
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Xuân Hòa

PHỤ LỤC 1
CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
QUẢN LÝ HOẶC PHÂN CẤP

(kèm theo Quy định số 03 -QĐ/HU, ngày 12/11/2019
của Ban Thường vụ Huyện ủy Hớn Quản)

I. Chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:

1. Chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
- Trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện; trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.
- Trưởng, phó các phòng trực thuộc UBND huyện; trưởng, phó ban chuyên trách các ban HĐND huyện; Chánh văn phòng, Phó chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Ủy viên UBND huyện.
- Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện.
- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trong phạm vi quản lý của huyện.
- Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy.
- Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Huyện ủy.
- Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

2. Chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy tham gia cho ý kiến:

- Trưởng các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh, Trung ương đóng chân, hoạt động và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện.
- Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên Phó Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Trưởng Công an, Phó trưởng Công an huyện.
- Chánh án, Phó chánh án Tòa án nhân dân huyện; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện.

3. Chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho tập thể Thường trực Huyện ủy quyết định:

- Cấp ủy viên của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy.

- Ủy viên Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; ủy viên ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

- Cấp phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện.

- Cấp trưởng, cấp phó một số tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp khác.

- Cho ý kiến hiệp y công tác cán bộ đối với cấp phó các cơ quan, đơn vị ngành dọc của tỉnh, Trung ương hoạt động và sinh hoạt đảng tại Đảng bộ huyện (*trừ cấp phó của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, VKSND huyện và TAND huyện*).

II. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu:

1. Nội dung quản lý: Cán bộ khi còn đang công tác thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì khi đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu vẫn phải được Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến (*trừ trường hợp thôi giữ chức vụ, được điều động, bố trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*) về những vấn đề sau:

- Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; thành viên lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội (Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện); đứng ra lập hội và làm người đứng đầu các hội; tham gia các tổ chức tôn giáo.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Đi nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế trao tặng.

- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2. Phân cấp quản lý

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

+ Các đồng chí nguyên Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

+ Các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

+ Các đồng chí nguyên Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ THUỘC ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

(kèm theo Quy định số 03 - QĐ/HU, ngày 21/11/2019

của Ban Thường vụ Huyện ủy Hớn Quản)

I. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quản lý hoặc ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy quản lý

Căn cứ nhu cầu công tác, Ban Thường vụ hoặc Ban chấp hành các Đảng bộ, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy (gọi chung là *tập thể lãnh đạo*) thực hiện các bước sau:

1. Trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy (bằng văn bản) xin chủ trương, nêu rõ số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định về chủ trương trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể sau khi được cấp trên đồng ý về chủ trương:

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ.

Sau khi có chủ trương của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc, cơ quan, đơn vị tiến hành quy trình nhân sự (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp phải báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy).

a) *Bước 1*: Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

Thành phần: Ở các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy là Bí thư và tập thể Ban Thường vụ; ở các chi bộ là người đứng đầu và tập thể chi ủy; nơi không có chi ủy là bí thư, phó bí thư chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

b) *Bước 2*: Tập thể lãnh đạo thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Ở các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy là Ban Chấp hành; ở các chi bộ là toàn thể đảng viên.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì lựa chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

c) *Bước 3*: Tập thể lãnh đạo căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Ở các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy là Bí thư và tập thể Ban Thường vụ; ở chi bộ là bí thư và tập thể chi ủy (*nơi không có chi ủy là bí thư, phó bí thư chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị*).

Nguyên tắc giới thiệu lựa chọn: Mỗi thành viên lãnh đạo giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ chủ chốt (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo khác với kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) *Bước 4*: Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần:

+ Ở các chi bộ là tập thể chi ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và trưởng, phó các đoàn thể.

+ Ở các đảng ủy xã, thị trấn là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; trưởng các ban, ngành đoàn thể; bí thư các chi bộ trực thuộc; trưởng các ấp, khu phố.

+ Đảng ủy Công an, Đảng ủy Quân sự huyện là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc; trưởng, phó các phòng nghiệp vụ; trưởng các đoàn thể cơ sở.

+ Đảng ủy ngành huyện là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc; trưởng, phó các khoa, phòng; trưởng các đoàn thể cơ sở.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Ghi phiếu lấy ý kiến *(có thể ký hoặc không phải ký tên)*.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

đ) *Bước 5*: Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự.

- Thành phần: Ở các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy là Ban chấp hành; ở các chi bộ là toàn thể đảng viên.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của cấp ủy nơi công tác về nhân sự đề nghị bổ nhiệm.

+ Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm; trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người nhưng có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2.2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Sau khi có chủ trương của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, người đứng đầu, tập thể đảng ủy, chi ủy, chi bộ đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Huyện ủy giới thiệu nhân sự.

a) Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, thống nhất về chủ trương và chỉ đạo tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và ban thường vụ đảng ủy (hoặc chi ủy, chi bộ) cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và ban thường vụ cấp ủy (hoặc chi ủy) đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Lập Tờ trình đề nghị Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, bổ nhiệm.

b) Trường hợp nhân sự do Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Làm tờ trình, trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động, thì cơ quan tham mưu về công tác cán bộ vẫn có thể báo cáo đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

II. Thẩm định, xét duyệt đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quyết định.

1. Các cơ quan, đơn vị làm tờ trình bổ nhiệm gửi Ban Thường vụ Huyện ủy thì đồng thời gửi hồ sơ đề nghị bổ nhiệm cho Ban Tổ chức Huyện ủy để thẩm định. Không quá **05 ngày** làm việc kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo đúng quy định, Ban Tổ chức Huyện ủy gửi văn bản (kèm theo bản sao hồ sơ nhân sự) xin ý kiến thẩm định các cơ quan liên quan. Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

Trong thời hạn **10 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu, các cơ quan xem xét, thẩm định nhân sự, trả lời cho Ban Tổ chức Huyện ủy. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì được coi như đồng ý với đề nghị bổ nhiệm. Nếu vì lý do khách quan, đơn vị phải gửi thông báo bằng văn bản để Ban Tổ chức Huyện ủy biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

2. Không quá **10 ngày** làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và làm tờ trình trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, báo cáo rõ về đề nghị bổ nhiệm, ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan và đề xuất của Ban Tổ chức Huyện ủy.

3. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét theo chương trình công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Dự cuộc họp của Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định về nhân sự có đại diện lãnh đạo cơ quan có liên quan (khi cần thiết).

4. Không quá **02 ngày** làm việc kể từ ngày Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận, Văn phòng Huyện ủy thông báo ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy đến Ban Tổ chức Huyện ủy. Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo để Ban Thường vụ Huyện ủy ký quyết định bổ nhiệm hoặc thông báo ý kiến kết luận đến các cơ quan liên quan để thực hiện việc bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của các đoàn thể chính trị - xã hội; thông báo việc xếp lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo chức danh lãnh đạo được bổ nhiệm.

**PHỤ LỤC 3**

Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; hồ sơ bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử
(kèm theo Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 2/11/2019
của Ban Thường vụ Huyện ủy Hớn Quản)

I. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử:

1. Tờ trình của đơn vị đề nghị bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử và biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến các bước hội nghị theo quy định tại phụ lục 2.

2. Hồ sơ cán bộ, gồm có:

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời hạn không quá 6 tháng.

- Bản kiểm điểm công tác (cá nhân) 3 năm gần nhất, có nhận xét đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy, cơ quan nơi cán bộ công tác.

- Nhận xét đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc của ban thường vụ đảng ủy về: (1) phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) việc thực hiện nghị quyết trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn đảng và quy chế nêu gương; (4) uy tín và triển vọng phát triển.

- Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

- Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chính trị theo quy định 126-QĐ/TW ngày 28/2/2018 của Bộ Chính trị, (Ban Tổ chức Huyện ủy cung cấp).

- Bản kê khai tài sản thu nhập mẫu ban hành theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang của người nhận và người khai).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, (hoặc chuyên viên chính), bồi dưỡng kiến thức an ninh - quốc phòng, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn...(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).

- Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ): trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của Ban Tổ chức Huyện ủy.

- Kết luận tình trạng sức khỏe của cấp có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng.

- Bản sao phiếu xác nhận đảng viên 76 năm gần nhất.

II. Hồ sơ bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử:

1. Tờ trình đề nghị bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.
 2. Báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
 3. Văn bản của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không.
 4. Các biên bản lấy phiếu tín nhiệm.
 5. Hồ sơ cán bộ gồm có:
 - Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai, được cơ quan chức năng xác minh (kèm theo bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ giáo dục phổ thông, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ,...).
 - Bản kê khai tài sản (tính tới thời điểm bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử).
 - Giấy khám sức khỏe (do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp).
 6. Nhận xét của đại diện cấp ủy nơi cán bộ cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của cán bộ và gia đình cán bộ.
-